

Số: 191/2025/QĐ-PT

Đà Nẵng, ngày 25 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI
QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN

TÒA PHÚC THẨM TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO TẠI ĐÀ NẴNG

Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: ông **Trần Đức Kiên**

Các Thẩm phán: ông **Phùng Anh Dũng**

bà **Trần Thị Kim Liên**

Tại Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính sơ thẩm số 09/2025/QĐST-HC ngày 29 tháng 8 năm 2025, Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai căn cứ Điều 143, Điều 144 và Điều 165 Luật Tố tụng hành chính quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính về việc “*Khiếu kiện yêu cầu hủy Quyết định xử phạt vi phạm hành chính*”, giữa:

- **Người khởi kiện:** ông **Nguyễn Quốc T1**; địa chỉ: số G đường Q, xã Đ, tỉnh Gia Lai.

- **Người bị kiện:** Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Đ, tỉnh Gia Lai

Người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của người bị kiện: Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Đ, tỉnh Gia Lai.

Địa chỉ: số A đường Q, xã Đ, tỉnh Gia Lai.

Người đại diện theo ủy quyền của người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của người bị kiện: ông **Lê Bá N**, chức vụ: Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Đ, tỉnh Gia Lai.

Tại Đơn kháng cáo đề ngày 10/9/2025, ông **Nguyễn Quốc T1** đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm hủy Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính số 09/2025/QĐST-HC ngày 29 tháng 8 năm 2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai vì cho rằng việc đình chỉ giải quyết vụ án là không đúng quy định pháp luật.

XÉT THẤY:

Căn cứ Biên bản vi phạm hành chính số 01/BB-VPHC ngày 27/02/2024 (Biên bản số 01) của Ủy ban nhân dân (UBND) thị trấn C xác định ông **Nguyễn Văn T2** xây dựng nhà sai vị trí so với thiết kế có ký hiệu KT: 01/06, tình tiến về phía trước 0,5m nên ngày 07/3/2024, Chủ tịch UBND huyện Đ ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về xây dựng số 04/QĐ-UBND

(Quyết định 04) đối với ông **Nguyễn Quốc T1**. Không đồng ý với nội dung của Quyết định 04, ông **T1** có đơn khiếu nại và được Chủ tịch **UBND huyện Đ** giải quyết khiếu nại lần đầu tại Quyết định số 1480/QĐ-UBND ngày 19/7/2024; Chủ tịch **UBND tỉnh G** giải quyết khiếu nại lần 2 tại Quyết định số 53/QĐ-UBND ngày 20/01/2025. Ngày 10/3/2025, ông **T1** khởi kiện yêu cầu hủy Quyết định 04 nói trên. Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền, thời hiệu khởi kiện theo quy định tại khoản 1, 2 Điều 3; khoản 4 Điều 32; điểm a khoản 2 Điều 116 của Luật Tổ tụng hành chính.

Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm thấy, theo số liệu đo đạc của Tổ giải quyết đơn khiếu nại thì ông **T1** xây dựng nhà tịnh tiến về phía trước là 0,415m, còn số liệu đo đạc của **Sở Xây dựng tỉnh G** thì vị trí xây dựng thực tế tịnh tiến về phía trước so với Giấy phép xây dựng số 51/GPXD ngày 08/8/2023 từ 0,13m (điểm đầu công trình ở phía Nam) đến 0,61m (điểm đầu công trình ở phía Bắc); tại Biên bản lấy lời khai ngày 26/9/2025 (BL 92), ông **T1** thừa nhận: trong quá trình UBND giải quyết khiếu nại lần thứ 1 và thứ 2 thì có 03 lần tiến hành đo đạc thực tế tại vị trí ông bị xử phạt vi phạm hành chính và mỗi lần là một số liệu khác nhau. Như vậy, giữa Biên bản số 01 với kết quả đo đạc của Tổ xác minh đơn khiếu nại, Sở Xây dựng tỉnh và UBND giải quyết khiếu nại thể hiện số liệu không đồng nhất, có sự chênh lệch nhau về kích thước tịnh tiến; trong khi đó, ông **T1** cho rằng việc Ông xây dựng nhà là đúng (vị trí) theo thiết kế của giấy phép xây dựng; về diện tích xây dựng chỉ sai lệch 0,5m² (sai lệch 0,4%), thực tế công trình xây dựng đúng diện tích theo bản vẽ là 129,5m² đạt chuẩn 99,6%.

Xét thấy, việc xem xét thẩm định tại chỗ là cần thiết để giải quyết vụ án khách quan, toàn diện, nên Tòa án cấp sơ thẩm ban hành Thông báo nộp tiền tạm ứng chi phí tố tụng số 104/2025/TB-TA ngày 30/6/2025 (Thông báo 104), yêu cầu ông **Nguyễn Quốc T1** nộp số tiền 10.000.000 đồng tạm ứng chi phí xem xét thẩm định tại chỗ là hoàn toàn phù hợp với các quy định tại điểm c khoản 2 Điều 84, Điều 356 và khoản 2 Điều 357 Luật Tổ tụng hành chính. Không đồng ý với Thông báo 104, ông **T1** khiếu nại và được Tòa án cấp sơ thẩm giải quyết khiếu nại bằng Văn bản số 139/TA-HC ngày 08/7/2025 với nội dung: Thông báo 104 là đúng quy định pháp luật đồng thời tiếp tục yêu cầu ông **T1** nộp tiền tạm ứng xem xét thẩm định tại chỗ. Tuy nhiên, tại Đơn đề nghị ngày 13/8/2025, ông **T1** trình bày không đồng ý nộp tiền tạm ứng chi phí tố tụng theo yêu cầu của Tòa án. Tại phiên tòa ngày 29/8/2025, ông **T1** có đơn xin xét xử vắng mặt đồng thời không nộp tạm ứng chi phí tố tụng mà trước đó Tòa án đã yêu cầu; do đó, Hội đồng xét xử cấp sơ thẩm đình chỉ giải quyết vụ án hành chính và giải quyết hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án là đúng quy định tại khoản 3 Điều 143, Điều 144 và Điều 165 của Luật Tổ tụng hành chính.

Kiểm sát viên tham gia phiên họp đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 5 Điều 243 của Luật Tổ tụng hành chính, không chấp nhận kháng cáo của ông **Nguyễn Quốc T1**, giữ nguyên Quyết định sơ thẩm của Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 243 của Luật Tổ tụng hành chính;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Giữ nguyên Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính sơ thẩm số 09/2025/QĐST-HC ngày 29 tháng 8 năm 2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 349 của Luật Tổ tụng hành chính; áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 34 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Ông **Nguyễn Quốc T1** phải chịu 300.000 (*ba trăm nghìn*) đồng tiền án phí hành chính phúc thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí phúc thẩm 300.000 (*ba trăm nghìn*) đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002428 ngày 29/9/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai. Ông **Nguyễn Quốc T1** đã nộp đủ án phí hành chính phúc thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT III - TAND tối cao;
- Viện CT&KSXXPT tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND tỉnh Gia Lai;
- Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỢP**

Trần Đức Kiên